

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HS-ST

Ngày 15-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phụng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Túy

Bà Nguyễn Thị Phương

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Đăng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Viết Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn Ch (Tên gọi khác: Phạm Hồng Ch), sinh ngày: 01/11/1990 tại xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn H và bà: Phạm Thị Ch1 (đều đã chết); có vợ là: Lương Thị Th, sinh năm 1999; có 01 con sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 215/QĐ-XPHC ngày 02/6/2017 của Công an quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 3.000.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”, chưa thi hành tiền phạt; nhân thân: Quyết định số 321/QĐ-XPHC ngày 19/10/2016 của Công an quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 3.500.000 đồng về hành vi “Hủy hoại tài sản”, ngày 21/12/2016 chấp hành xong. Bản án số 20/2009/HSST ngày 29/4/2009 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt 09 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, ngày 04/9/2009 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 23/8/2009 thi hành xong án phí. Bản án số 34/2015/HSST ngày 06/02/2015 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, ngày 01/02/2016 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 13/8/2015 thi hành xong án phí; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/3/2021 đến nay. (*Có mặt tại phiên tòa*).

- *Bị hại:* Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1947

Trú tại: Thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại:

Chị Phạm Thị Q, sinh năm 1975

Trú tại: Thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(Theo Giấy ủy quyền về việc tham gia tố tụng trong vụ án hình sự ngày 04/6/2021).

- **Người làm chứng:** Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1954

Trú tại: Thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(Chị Q có mặt, bà Th vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn Ch là người nghiện chất ma túy, bị nhiễm HIV, không có việc làm ổn định, hiện sống cùng Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1954 là vợ cả của bố Ch (Ch là con bà hai) tại thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình và đi chung một ngõ với nhà Bà Hoàng Thị H. Khoảng 14 giờ ngày 14/01/2021, Ch từ nhà đi ra nhặt rơm và lá cây ở ngõ rồi bỏ vào chiếc giỏ xe đạp màu đen để làm tổ chim bồ câu. Lúc này, bà H cũng đi ra ngõ, nhìn thấy Ch thì nói: “Sao mày lấy rơm nhà tao”. Ch trả lời: “Cháu chỉ nhặt ở ngoài chứ không lấy rơm của bà”. Bà H nói: “Đất của nhà mày à sao tự tiện thế”. Ch nghe vậy bực tức nên chửi tục: “ĐM mày, hàng xóm với nhau có mấy cọng rơm mà mày cũng khó khăn, mày thích gì bố mày đốt hết bây giờ”. Bà H nói: “Mày giỏi thì mày đốt đi”. Nói xong bà H đi vào nhà. Ch nói: “Bà không phải thách” rồi cũng đi về nhà, lên sân thượng tầng hai nhặt 01 viên gạch xi màu xám, kích thước (20x10x5)cm ném lên mái tôn che phần sân nhà bà H làm chỗ mái tôn bị ném lồm xuống. Nghe thấy tiếng động trên mái tôn, biết là do Ch ném nên bà H đi ra ngõ đứng gần trụ cổng nói: “Ch, sao mày ném gạch sang nhà tao” thì Ch đi ra ngõ, đứng đối diện cách bà H khoảng 50cm nói: “Bà nhớ ngày xưa từ già đến trẻ nhà bà ném gạch sang nhà tôi vỡ hết ngói nhà tôi không”. Bà H nói: “Tao không biết”. Ch nói: “Cái ngõ bà đang đứng nhà tôi bỏ tiền ra làm, từ giờ cứ sang đất nhà tôi là tôi thả chó ra đuổi”. Dứt lời, Ch bước lên dùng hai tay đẩy mạnh vào hai vai bà H làm bà H loạng choạng lùi lại phía sau một đến hai bước, đập lưng vào trụ cổng bên phải rồi ngã ngối bệt xuống ngõ bê tông. Ch thấy bà H kêu lên nhưng nghĩ là bà H ăn vạ. Sau đó, Ch chạy về nhà lấy trong bếp 02 con dao bằng kim loại có cán bằng gỗ (loại dao mèo), có một lưỡi, một đầu nhọn, chiều dài khoảng 40cm, bản rộng nhất khoảng 05cm mang ra chặt một số cành khế nhà bà H mà Ch cho rằng rủ sang bên phần đất nhà Ch rồi đi về nhà. Khoảng 10 phút sau, bà Th đi ra ngõ thấy bà H ngồi dưới đất nên đã dìu bà H vào nhà. Sau đó, bà H được người thân đưa đến Bệnh viện Đa khoa Phụ Dực, huyện Quỳnh Phụ khám rồi lên Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội để điều trị từ ngày 15/01/2021 đến ngày 25/01/2021 ra viện.

Cùng ngày xảy ra sự việc, bà H có đơn trình báo Công an xã A đề nghị giải quyết. Ngày 15/01/2021, Công an xã A đã quản lý 02 con dao và 01 viên gạch xi có

đặc điểm như trên do Ch tự giác giao nộp, sau đó báo cáo và chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Quỳnh Phụ giải quyết theo thẩm quyền.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 48/21/TgT ngày 08/3/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thái Bình kết luận: *“1. Dấu hiệu chính qua giám định. Thương tích vùng chân phải do tác động vào vật cứng làm gãy cổ xương đùi phải, đã được phẫu thuật thay khớp háng phải bán phần, thuốc kháng sinh, giảm đau. Hiện tại: Vết sẹo vùng đùi phải thì thoáng còn đau. Đi lại cần có lạng. 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 36% (ba mươi sáu phần trăm).”*

Ngày 14/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Quỳnh Phụ có Công văn số 143/CV-CSĐT gửi Trung tâm pháp y Sở Y tế Thái Bình đề nghị trả lời việc Bà Hoàng Thị H bị gãy cổ xương đùi phải ở giai đoạn nào. Ngày 19/4/2021 Trung tâm pháp y Sở Y tế Thái Bình có Công văn số 19/CV-TTPY xác định: *“Bà H bị gãy cổ xương đùi ở giai đoạn ngồi bệt xuống nền bê tông của ngõ”*.

Quá trình điều tra, truy tố, Phạm Văn Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 51/CT-VKSQP ngày 28/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Phạm Văn Ch về tội: *“Cố ý gây thương tích”* theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Phạm Văn Ch xuất trình các tài liệu chứng cứ mới gồm: 01 Giấy biên nhận đã bồi thường cho bị hại Hoàng Thị H số tiền 5.000.000 đồng ngày 13/6/2021 và 01 bản sao Huân chương chiến sĩ giải phóng Hạng Ba do Hội đồng cổ vấn Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam tặng cho ông Phạm Văn H (bố đẻ Ch) ngày 16/12/1975.

Bị cáo Phạm Văn Ch cũng đã khai nhận hành vi gây thương tích đối với Bà Hoàng Thị H vào ngày 14/01/2021 như đã nêu trong bản cáo trạng. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhận trách nhiệm bồi thường số tiền còn lại theo yêu cầu của người đại diện theo ủy quyền của bị hại là 69.393.240 đồng nhưng hiện tại bị cáo chưa có điều kiện bồi thường.

- Đại diện theo ủy quyền của bị hại là Chị Phạm Thị Q xuất trình 01 đơn xin giảm hình phạt đề ngày 13/6/2021 và trình bày tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Chị Q yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho Bà Hoàng Thị H các khoản chi phí khám, chữa bệnh thực tế tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức từ ngày 15/01/2021 đến ngày 25/01/2021 là 69.739.140 đồng; tiền thuốc để tiếp tục điều trị sau khi ra viện mua ngày 25/01/2021 tại Nhà thuốc của Bệnh viện hữu nghị Việt Đức là 4.654.100 đồng, tổng cộng là 74.393.240 đồng. Do ngày 13/6/2021 bị cáo đã bồi thường cho bà H số tiền 5.000.000 đồng nên Chị Q yêu cầu bị cáo phải bồi thường nốt số tiền còn lại là: 69.393.240 đồng. Đối với các khoản tiền khác như tiền khám bệnh tại bệnh viện Phụ Dục (161.300 đồng) đã được bảo hiểm thanh toán, tiền thuê xe, tiền chi phí hợp lý và thu nhập bị

mất của người chăm sóc, tiền bù đắp tổn thất tinh thần... đại diện theo ủy quyền của bị hại và bản thân bị hại (trong giai đoạn điều tra và trong nội dung Đơn đề nghị giải quyết vắng mặt) tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ phát biểu quan điểm: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Văn Ch, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp phạm tội “đối với người già yếu” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 134); điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ch từ 05 năm 06 tháng đến 05 năm 09 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 69.393.240 đồng. Ngoài ra, còn đề nghị về nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận bị cáo, đại diện theo ủy quyền của bị hại không có ý kiến tranh luận với nhau và với Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, đại diện theo ủy quyền của bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án (bút lục số 114 - 148 và 196 - 197); phù hợp với Đơn trình báo và biên bản ghi lời khai của bị hại Bà Hoàng Thị H (bút lục số 02; 152 - 161); phù hợp với biên bản ghi lời khai của Bà Phạm Thị Th, Chị Phạm Thị Q (bút lục số 162 - 165; 167-170; 172 - 173). Ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau:

- Báo cáo vụ việc và biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu do Công an xã A, huyện Q lập ngày 15/01/2021 (bút lục số 01; 04); Sơ đồ, bản ảnh hiện trường vụ án do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập và do bị cáo tự vẽ (bút lục số 48 - 50; 52 - 55);

- Biên bản xác định tình trạng thương tích ban đầu; bản sao bệnh án; bảng kê chi phí khám bệnh và giấy ra viện của Bà Hoàng Thị H (bút lục 51; 64 - 74); Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 48/21/TgT ngày 08/3/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thái Bình (bút lục số 18 - 19); Công văn số 19/CV-TTPY ngày 19/4/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thái Bình (bút lục số 47b);

- Biên bản về việc ghi âm, ghi hình hỏi cung bị can và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 23/3/2021 tại Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục số 149 - 151) cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 14/01/2021, tại ngõ trước cổng nhà Bà Hoàng Thị H (74 tuổi) ở Thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, do mâu thuẫn cá nhân, Phạm Văn Ch đã có hành vi dùng hai tay đẩy bà H ngã ngửa bệt xuống ngõ bê tông làm bà H bị gãy cổ xương đòn phải dẫn đến phải thay khớp háng phải bán phần, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 36% (*Ba mươi sáu phần trăm*).

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” với tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp “*Phạm tội đối với người già yếu*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 134) Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

b) Dùng a-xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm;

c) Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên, nếu không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều này;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 31% đến 60%;

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

.....

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi bị cáo dùng tay không, đẩy Bà Hoàng Thị H là người già yếu (74 tuổi), làm bà H ngã ngồi dẫn đến gãy cổ xương đùi phải, phải phẫu thuật thay khớp háng phải bán phần, tỷ lệ thương tích được xác định là 36% mà bị cáo đã thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy việc xử phạt bị cáo mức án nghiêm là cần thiết, góp phần giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo tỏ rõ thái độ khai báo thành khẩn, trước ngày xét xử sơ thẩm bị cáo đã bồi thường được một phần nhỏ thiệt hại cho bị hại. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng, đại diện bị hại cũng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được xét hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người bị nhiễm HIV, đang phải một mình nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Bản thân bị cáo nhiều lần vi phạm pháp luật, trong đó có 02 lần bị Tòa án kết án về các tội “Cưỡng đoạt tài sản” và tội “Chống người thi hành công vụ” đã được xóa án tích; 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi “Hủy hoại tài sản” và “Xâm hại sức khỏe người khác” vào các năm 2016, 2017. Riêng Quyết định xử phạt vi phạm hành chính năm 2017 bị cáo chưa thi hành nên bị coi là còn tiền sự. Đây là một trong những căn cứ để Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định như mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa (từ 05 năm 06 tháng đến 05 năm 09 tháng tù) là phù hợp và đảm bảo được mục đích của hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và đại diện theo ủy quyền của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại các khoản chi phí gồm: chi phí khám, chữa bệnh tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức từ ngày 15/01/2021 đến ngày 25/01/2021 là 69.739.140 đồng; tiền thuốc để tiếp tục điều trị sau khi ra viện là 4.654.100 đồng. Tổng cộng là

74.393.240 đồng. Ngày 13/6/2021 bị cáo đã bồi thường được 5.000.000 đồng nên phía bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền còn lại là: 69.393.240 đồng.

Xét thấy đây là các chi phí hợp lý và cần thiết cho việc khám, điều trị đối với thương tích của bị hại do bị cáo gây ra. Các chi phí này có đầy đủ hóa đơn, chứng từ thanh toán đã được bị hại xuất trình trong giai đoạn điều tra, lưu trong hồ sơ vụ án. Mặt khác, bị cáo Phạm Văn Ch cũng nhất trí bồi thường tiếp số tiền còn lại nhưng hiện nay chưa có điều kiện bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu của bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho bị hại số tiền chi phí khám chữa bệnh còn lại là 69.393.240 đồng.

Đối với các khoản tiền khác như: Tiền thuê xe đi bệnh viện, tiền khám và chụp tại Bệnh viện Phụ Dục (đã được cơ quan bảo hiểm y tế đã chi trả), tiền chi phí hợp lý và thu nhập bị mất của người chăm sóc, tiền bồi dưỡng sức khỏe và tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho bị hại.... do bị hại tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

[7] Đối với hành vi bị cáo Ch dùng gạch ném vào mái tôn và dùng dao chém một số cành cây khế của bà H gây thiệt hại không lớn, bà H không yêu cầu Ch phải bồi thường. Ngày 18/4/2021, Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 3.500.000 đồng đối với Ch về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là đúng pháp luật.

[8] Đối với 02 con dao và 01 viên gạch xỉ Cơ quan Công an đã quản lý của Ch. Kết quả điều tra xác định được, đây là tài sản hợp pháp của Bà Phạm Thị Th, bà Th không có lỗi trong việc để bị cáo sử dụng và có đơn xin lại các tài sản này nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Th là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền còn phải bồi thường ($= 5\% \times 69.393.240$ đồng) theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người đại diện theo ủy quyền của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Ch (tên khác: Phạm Hồng Ch) phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp “Phạm tội đối với người già yếu” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 134); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn Ch 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự:

Bị cáo Phạm Văn Ch còn phải bồi thường tiếp cho Bà Hoàng Thị H số tiền là: 69.393.240 đồng (sáu mươi chín triệu ba trăm chín mươi ba nghìn hai trăm bốn mươi đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn Ch phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.469.662 đồng (ba triệu bốn trăm sáu mươi chín nghìn sáu trăm sáu mươi hai đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người đại diện theo ủy quyền của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/6/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình.
- VKSND tỉnh Thái Bình.
- VKSND huyện Quỳnh Phụ.
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ.
- Công an huyện Quỳnh Phụ.
- Bị cáo, bị hại, người đại diện theo ủy quyền của bị hại.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Phụng